

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ NGUYỄN TẮT THÀNH**

SÁNG KIẾN

Đề tài :

**“ DẠY HỌC TÍCH HỢP MÔN ÂM NHẠC Ở
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ ”**

Lĩnh vực: Các hoạt động giáo dục

Tác giả: Ngô Thị Huyền

Chức vụ: Giáo viên

Đơn vị công tác: Trường THCS Nguyễn Tất Thành

Cư Jút, năm 2021

1. Mở đầu.....	trang 2
1.1 Lý do chọn đề tài.....	trang 2
1.2 Mục đích nghiên cứu.....	trang 2
1.3 Đối tượng nghiên cứu.....	trang 3
1.4 Phương pháp nghiên cứu.....	trang 3
1.5 Giới hạn phạm vi nghiên cứu.....	trang 5
2. Nội dung.....	trang 5
2.1 Cơ sở lý luận.....	trang 5
2.2 Thực trạng của vấn đề.....	trang 10
2.3 Các giải pháp thực hiện.....	trang 14
2.4. Kết quả sáng kiến kinh nghiệm.....	trang 37
3. Kết luận.....	trang 38
3.1. Kết luận.....	trang 38
3.2. Kiến nghị	trang 39
Tài liệu tham khảo.....	trang 41

1. MỞ ĐẦU

Chúng ta đều biết rằng giáo dục là quốc sách hàng đầu, chất lượng giáo viên là lý do số một của những năm học trước mắt nâng cao mặt bằng dân trí của cả nước, chuẩn bị nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá Đất nước. Chuẩn bị hành trang để tự tin vững bước ở thế kỷ 21, theo kịp các trong khu vực và các nước trên thế giới.

Để đáp ứng nhu cầu toàn diện cho học sinh chúng ta không thể không nói đến bộ môn giáo dục âm nhạc trong nhà trường phổ thông.

1.1 Lý do chọn đề tài

Âm nhạc là môn nghệ thuật, dùng âm thanh để biểu hiện tâm tư tình cảm, ước nguyện của con người, đó là đời sống tinh thần của con người không thể thiếu.

Giáo dục âm nhạc trong trường phổ thông nhằm góp phần phát triển bồi dưỡng tình cảm đạo đức, trí tuệ nhân cách của học sinh, giúp các em có những hiểu biết sơ đẳng về cái hay, cái đẹp trong nghệ thuật âm nhạc, về ý nghĩa, tác dụng của âm nhạc đối với đời sống góp phần đào tạo các em thành những con người toàn diện.

Vì vậy môn Âm nhạc nói chung và các phân môn nói riêng có thể xem là một môn học tuy không mới nhưng không thể dễ dạy tích hợp liên môn đối với khá đông giáo viên, hơn nữa nó lại chưa được thực hiện đầy đủ, rộng rãi và có sự quan tâm thích đáng trong tất cả các trường.

Chính vì thế mà dạy và học môn Âm nhạc nói chung trở thành những băn khoăn trăn trở của bản thân tôi. Cho nên truyền thụ ra sao, theo phương pháp nào là câu hỏi lớn mà mỗi giáo viên đang ngày đêm suy nghĩ để bài giảng của mình có hiệu quả hơn, thành công hơn.

1.2. Mục đích nghiên cứu

Dạy học tích hợp là một xu thế được các quốc gia trên thế giới và Việt Nam triển khai thực hiện nhất là trong bối cảnh nước ta đang đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Dạy học tích hợp nhằm định hướng hình thành

một số năng lực cho người học, thực hiện yêu cầu giảm tải và tránh sự trùng lặp về kiến thức giữa các môn học.

Dạy học tích hợp và dạy học phân hóa là một trong định hướng xây dựng chương trình và sách giáo khoa sau năm 2019. Trong thực tế, dạy học tích hợp và phân hóa ở trường phổ thông đã được thực hiện ở những chừng mực nhất định, như sử dụng kiến thức liên môn trong bài giảng hay kết hợp, lồng ghép giữa lý thuyết với thực tiễn đời sống trong bài giảng. Vấn đề dạy học tích hợp (DHTH) và dạy học phân hóa (DHPH) ở bậc phổ thông mà giáo dục Việt Nam đang mong muốn đó là triển khai một cách đồng bộ và hệ thống. Điều đó không những đòi hỏi sự thay đổi chương trình (CT) và sách giáo khoa (SGK) mà còn đòi hỏi thay đổi về phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá.

1.3 Đối tượng nghiên cứu

Dạy học tích hợp được thực hiện tập trung ở cấp Tiểu học và THCS, dạy học phân hóa đẩy mạnh ở cấp THPT. Để phù hợp với đối tượng GV và SV hiện nay, chúng tôi xin đề tập trung vào vấn đề dạy học tích hợp và đào tạo giáo viên đáp ứng yêu cầu dạy học tích hợp trong chương trình và SGK sau năm 2019.

1.4 Phương pháp nghiên cứu

- Dạy cho học sinh sử dụng kiến thức trong tình huống cụ thể

Thay vì tham nhồi nhét cho học sinh nhiều kiến thức lí thuyết đủ loại, dạy học tích hợp chú trọng tập dượt cho học sinh vận dụng các kiến thức kĩ năng học được vào các tình huống thực tế, có ích cho cuộc sống sau này làm công dân, làm người lao động, làm cha mẹ, có năng lực sống tự lập.

- Xác lập mối quan hệ giữa các khái niệm đã học

Trong quá trình học tập, học sinh có thể lần lượt học những môn học khác nhau, những phần khác nhau trong mỗi môn học nhưng học sinh phải biết đặt các khái niệm đã học trong những mối quan hệ hệ thống trong phạm vi từng môn học cũng như giữa các môn học khác nhau. Thông tin càng đa dạng, phong phú thì tính hệ thống phải càng cao, có như vậy thì các em mới

thực sự làm chủ được kiến thức và mới vận dụng được kiến thức đã học khi phải đương đầu với một tình huống thách thức, bất ngờ, chưa từng gặp.

- Phân biệt cái cốt yếu với cái ít quan trọng hơn

Cái cốt yếu là những năng lực cơ bản cần cho học sinh vận dụng vào xử lí những tình huống có ý nghĩa trong cuộc sống, hoặc đặt cơ sở không thể thiếu cho quá trình học tập tiếp theo.

Phương pháp:

- Phương pháp dạy học theo hướng tích hợp là lồng ghép nội dung tích hợp vào các bài dạy, tùy theo từng môn học mà lồng ghép tích hợp ở các mức độ như liên hệ, lồng ghép bộ phận hay là toàn phần,(Phần nội dung bài học, phần bài tập hay là tổng kết toàn bài...) Khi tích hợp giáo viên cần sử dụng ngôn từ kết nối sao cho lô gic và hài hòa....từ đó giáo dục và rèn kĩ năng sống, giá trị sống cho học sinh.

- Để nâng cao hiệu quả của môn học tích hợp, giáo viên có thể sử dụng một số phương pháp để dạy học tích hợp như sau:

- + Dạy học theo dự án.
- + Phương pháp trực quan.
- + Phương pháp thực địa.
- + Phương pháp dạy học đặt và giải quyết vấn đề.
- + Phương pháp khăn trải bàn

Trong các phương pháp trên, chúng ta thường sử dụng phương pháp thứ tư đó là: Phương pháp dạy học đặt và giải quyết vấn đề. Phương pháp dạy học đặt và giải quyết vấn đề là phương pháp dạy học trong đó giáo viên tạo ra những tình huống có vấn đề, điều khiển học sinh phát hiện vấn đề, hoạt động tự giác, tích cực, chủ động, sáng tạo để giải quyết vấn đề và thông qua đó chiếm lĩnh tri thức, rèn luyện kĩ năng và đạt được những mục đích học tập khác. Đặc trưng cơ bản của phương pháp dạy học đặt và giải quyết vấn đề là “tình huống gọi vấn đề” vì “Tu duy chỉ bắt đầu khi xuất hiện tình huống có vấn đề”.

1.5. Giới hạn phạm vi nghiên cứu

Học sinh trường trung học cơ sở Nguyễn Tất Thành trong việc dạy học tích hợp môn âm nhạc.

2. NỘI DUNG

2.1. Cơ sở lý luận và thực tiễn của Tích hợp và Dạy học tích hợp

2.1.1 Khái niệm tích hợp là gì?

Tích hợp (tiếng Anh: Integration) có nguồn gốc từ tiếng Latinh, với nghĩa xác lập lại cái chung, cái toàn thể, cái thống nhất trên cơ sở những bộ phận riêng lẻ.

Integration (n)/ integrate (v) trong tiếng Anh có nghĩa là hợp lại thành một hệ thống thống nhất, sự bổ sung thành thể thống nhất, sự hợp nhất, sự hòa hợp với môi trường, (tiếng Anh – Mỹ còn có nghĩa sự hòa hợp chủng tộc, sự mở rộng cho mọi chủng tộc).

Trong tiếng Việt, tích hợp được ghép từ hai từ tích và hợp. Tích: (danh từ) là kết quả của phép nhân; (động từ): dồn góp từng ít cho thành số lượng đáng kể (Từ điển tiếng Việt, Viện Ngôn ngữ học; tr 981) Hợp:(danh từ): tập hợp mọi phần tử của các tập hợp khác; (động từ): gộp chung; (tính từ): không mâu thuẫn, đúng với đòi hỏi. Tích hợp: lắp ráp, kết nối các thành phần của một hệ thống theo quan điểm tạo nên một hệ thống toàn bộ. Như vậy, tích hợp có thể hiểu là sự kết hợp, sự hợp nhất, sự hòa nhập các bộ phận, các phần tử khác nhau thành một thể thống nhất.

*** Dạy học Tích hợp**

Trong giáo dục, khái niệm Tích hợp xuất hiện từ thời kỳ Khai sáng (thế kỷ XVIII) dùng để chỉ một quan niệm giáo dục toàn diện con người, chống lại hiện tượng làm cho phát triển thiếu hài hòa, cân đối. Trong dạy học các bộ môn, tích hợp được hiểu là sự kết hợp, tổ hợp các nội dung từ môn học thành “môn học” mới, như Vật lý, Hóa học, Sinh học được tích hợp thành Khoa học tự nhiên; Lịch sử, Địa lý, Xã hội học, Kinh tế học thành môn Nghiên cứu xã hội.

Tích hợp cũng có thể hiểu là sự lồng ghép các nội dung cần thiết vào nội dung vốn có của môn học, ví dụ: lồng ghép nội dung giáo dục dân số, giáo dục môi trường... vào nội dung các môn học: Địa lý, Sinh học, Giáo dục công dân... xây dựng trong các môn học truyền thống. Về phương diện lí luận dạy học, tích hợp được hiểu là sự kết hợp một cách hữu cơ, có hệ thống các kiến thức trong một môn học hoặc giữa các môn học thành một nội dung thống nhất. Cũng có thể hiểu: Tích hợp là một hoạt động mà ở đó cần phải kết hợp, liên hệ, huy động các yếu tố, nội dung gần và giống nhau, có liên quan với nhau của nhiều lĩnh vực để giải quyết, làm sáng tỏ vấn đề và cùng một lúc đạt được nhiều mục tiêu khác nhau.

1.2 Các mức độ tích hợp trong chương trình giáo dục phổ thông

Nhiều nhà chuyên môn đã phân chia các mức độ tích hợp:

+ 4 cấp độ (Xavier Roegies)

- Tích hợp trong nội bộ môn học
- Tích hợp đa môn
- Tích hợp liên môn
- Tích hợp xuyên môn

+ 5 cấp bậc: (Susan M Drake, 2007, Creating Standards – Based Integrated Curriculum):

- Tích hợp trong nội bộ môn học
- Tích hợp lồng ghép
- Tích hợp đa môn
- Tích hợp liên môn
- Tích hợp xuyên môn

1.2.1. Truyền thống (traditional)

Từng môn học được giảng dạy, xem xét riêng rẽ, biệt lập, không có bất kỳ sự liên hệ kết nối nào như chụp ảnh cận cảnh từng đoạn – một hướng, một cách nhìn, sự tập trung hạn hẹp vào một môn riêng rẽ. VD: Giáo viên áp dụng quan điểm này trong dạy học từng môn riêng biệt, các vấn đề được giải quyết trên cơ sở kiến thức, kĩ năng của chính lĩnh vực bộ môn đó.

1.2.2. Kết hợp/ lồng ghép (fusion)

Một nội dung nào đó được kết hợp vào chương trình đã có sẵn. Ở nước ta, trong nhiều năm qua đã tích hợp, lồng ghép các chủ đề về dân số, môi trường, an toàn giao thông, sức khỏe sinh sản, kỹ năng sống...vào các lĩnh vực môn học như Địa lý, Sinh học, Đạo đức, Giáo dục Công dân...

1.2.3. Tích hợp trong một môn học (nội môn)

Tích hợp trong nội bộ môn học. Tích hợp những nội dung của các phân môn, các lĩnh vực nội dung môn thuộc cùng một môn học theo những chủ đề, chương, bài cụ thể nhất định. Như trong môn Hóa học: tích hợp nội dung Hóa học vô cơ, Hóa học hữu cơ trong chương Hóa học và các vấn đề kinh tế, xã hội và môi trường. Trong môn Toán: tích hợp Đại số, Hình học và Lượng giác tại một số thời điểm. Trong môn Lịch sử, tích hợp kiến thức lịch sử thế giới, Lịch sử Việt Nam và Lịch sử địa phương trong cùng một bài học. Ví dụ: Dạy về Tổng khởi nghĩa tháng Tám ở Việt Nam: kiến thức Lịch sử thế giới có trong Thời cơ cách mạng; trong diễn biến khởi nghĩa giành chính quyền trên cả nước, giáo viên đề cập đến khởi nghĩa giành chính ở địa phương.

1.2.4. Tích hợp đa môn (multidisciplinary)

Các môn học riêng biệt nhưng có những liên kết có chủ đích giữa các môn học và trong từng môn bởi các chủ đề hay vấn đề chung.

Khi HS nghiên cứu về một vấn đề nào đó, các em được đồng thời tiếp cận từ nhiều môn học khác nhau. Ví như, chủ đề Truyền thống yêu nước của nhân dân Việt Nam, HS có thể được tiếp cận trong môn Lịch sử, môn Văn học, môn GDCD, Âm nhạc. Từ cách tiếp cận đa môn này, giáo viên không cần thay đổi nhiều nội dung môn học, nội dung và đánh giá vẫn theo bộ môn, học sinh có thể tạo ra những kết nối giữa các bộ môn để giải quyết vấn đề.

1.2.5. Tích hợp liên môn (interdisciplinary)

Các môn học được liên hợp với nhau và giữa chúng có các chủ đề, các vấn đề, những khái niệm lớn và những ý tưởng lớn. Chương trình liên môn tạo ra những kết nối rõ rệt giữa các môn học. Chương trình xoay quanh các chủ đề/

vấn đề chung nhưng các khái niệm hoặc các kĩ năng liên môn được nhấn mạnh giữa các môn chứ không phải trong từng môn riêng biệt.

1.2.6. Tích hợp xuyên môn (transdisciplinary)

Cách tiếp cận những vấn đề từ cuộc sống thực và có ý nghĩa đối với HS mà không xuất phát từ các khoa học tương ứng với môn học, từ đó xây dựng nên các môn học mới khác với môn học truyền thống. Các tiếp cận này bắt đầu từ ngữ cảnh cuộc sống thực (real – life context). Điều quan tâm nhất ở đây chính là sự phù hợp đối với học sinh.

Điểm khác tích hợp liên môn ở chỗ: nó xuất phát từ ngữ cảnh cuộc sống thực và sở thích của học sinh.

Khi học sinh nghiên cứu về một vấn đề nào đó, các em được đồng thời tiếp cận từ nhiều môn học khác nhau. Ví như, chủ đề Truyền thống yêu nước của nhân dân Việt Nam, học sinh có thể được tiếp cận trong môn Lịch sử, môn Văn học, môn GDCD, Âm nhạc. Từ cách tiếp cận đa môn này, giáo viên không cần thay đổi nhiều nội dung môn học, nội dung và đánh giá vẫn theo bộ môn, học sinh có thể tạo ra những kết nối giữa các bộ môn để giải quyết vấn đề.

1.2.7. Tích hợp liên môn (interdisciplinary)

Các môn học được liên hợp với nhau và giữa chúng có các chủ đề, các vấn đề, những khái niệm lớn và những ý tưởng lớn. Chương trình liên môn tạo ra những kết nối rõ rệt giữa các môn học. Chương trình xoay quanh các chủ đề/vấn đề chung nhưng các khái niệm hoặc các kĩ năng liên môn được nhấn mạnh giữa các môn chứ không phải trong từng môn riêng biệt.

1.2.8. Tích hợp xuyên môn (transdisciplinary)

Cách tiếp cận những vấn đề từ cuộc sống thực và có ý nghĩa đối với HS mà không xuất phát từ các khoa học tương ứng với môn học, từ đó xây dựng nên các môn học mới khác với môn học truyền thống. Các tiếp cận này bắt đầu từ ngữ cảnh cuộc sống thực (real – life context). Điều quan tâm nhất ở đây chính là sự phù hợp đối với HS.

Điểm khác tích hợp liên môn ở chỗ: nó xuất phát từ ngữ cảnh cuộc sống thực và sở thích của HS.

Tóm lại, dạy học tích hợp tuy còn là khái niệm mới, song trong thực tế, việc dạy học tích hợp đã xuất hiện đầy đó, dù chưa được hệ thống và toàn diện. Tùy theo nhu cầu thực tế, và mục tiêu của chương trình giáo dục mà mức độ tích hợp được vận dụng linh hoạt.

Có thể thấy, xu hướng xây dựng các môn học thuộc khoa học xã hội (KHXH) rất phong phú, có nước tích hợp mạnh thành môn tích hợp, có nước tồn tại cả môn tích hợp và môn độc lập.

1.2.9 Định hướng dạy học tích hợp trong chương trình giáo dục ở Việt Nam sau năm 2020

Ở Việt Nam, trong quá trình đổi mới chương trình, sách giáo khoa (CT-SGK) từ những năm 90 và sau năm 2000, các kiến thức về địa lí, lịch sử, khoa học tự nhiên đã được tích hợp trong môn Tự nhiên- Xã hội (ở bậc tiểu học). Riêng bậc THCS, THPT việc dạy học tích hợp các môn khoa học xã hội (KHXH), khoa học tự nhiên (KHTN) vẫn chưa áp dụng được. Tâm thế của học sinh, giáo viên, nhà trường và toàn xã hội đối với việc dạy học tích hợp cũng chưa sẵn sàng. Bởi vậy, thuật ngữ dạy học tích hợp còn là mới mẻ với khá đông những người làm công tác dạy học và giáo dục.

Theo Đề án Đổi mới chương trình(CT)- sách giáo khoa (SGK) giáo dục phổ thông sau năm 2019, dạy học tổng hợp được hiểu là định hướng dạy học trong đó giáo viên tổ chức, hướng dẫn để học sinh biết huy động tổng hợp kiến thức, kỹ năng thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau nhằm giải quyết các nhiệm vụ học tập; thông qua đó hình thành những kiến thức, kỹ năng mới; phát triển được những năng lực cần thiết, nhất là năng lực giải quyết vấn đề trong học tập và trong thực tiễn cuộc sống.

Về định hướng xây dựng nội dung chương trình:

“Chương trình được thiết kế theo hướng tăng cường tích hợp ở cấp tiểu học và cấp THCS, phân hóa rõ dần từ cấp tiểu học đến cấp THCS và sâu hơn ở cấp THPT.”

Xét về cách thiết kế nội dung môn học sẽ có hai dạng tích hợp sau:

+Tích hợp trong một môn học: là thực hiện gắn kết, đảm bảo tính đồng bộ giữa các nội dung có liên quan của các phân môn trong một môn học; hoặc lồng ghép các vấn đề cần thiết nhưng không thành môn học (như các nội dung về môi trường, năng lượng, biến đổi khí hậu, kỹ năng sống, dân số, sức khỏe sinh sản...) vào nội dung của mỗi môn học tùy theo đặc trưng của từng môn.

+Tích hợp nhiều lĩnh vực thành môn học với 02 mức độ: Tích hợp cao là tích hợp các kiến thức liên quan tới lĩnh vực khoa học tự nhiên như Vật lí, Hóa học, Sinh học thành môn Khoa học tự nhiên và các kiến thức về Khoa học xã hội như Lịch sử, Địa lý, Đạo đức, Giáo dục công dân, âm nhạc, mỹ thuật thành môn Tìm hiểu xã hội hoặc Khoa học xã hội. Mức độ tích hợp thấp là trong một môn học tích hợp vẫn giữ các phân môn riêng, nhưng lựa chọn và sắp xếp gần nhau các nội dung, chủ đề/đề tài có liên quan của các phân môn này để làm sáng tỏ cho nhau; đồng thời thiết kế các chủ đề dạy học mang tính liên môn.

Về mặt phương pháp, dạy tích hợp còn được hiểu là sự kết hợp giữa giảng dạy lý thuyết và thực hành trong cùng một bài dạy, kết hợp được nhiều phương pháp, hình thức tổ chức dạy học trên lớp. “Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp giáo dục theo hướng hiện đại,...chuyển từ chủ yếu là học tập trên lớp sang đa dạng hóa hình thức tổ chức học tập, chú ý các hoạt động xã hội và nghiên cứu khoa học. Cân đối giữa dạy học và tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; giữa hoạt động tập thể, nhóm nhỏ và cá nhân; giữa dạy học bắt buộc và dạy học tự chọn” “Thực hiện đa dạng phương pháp đánh giá như quan sát, vấn đáp, kiểm tra trên giấy, trình bày báo cáo, dự án học tập”...

Tóm lại, dạy học tổng hợp(DHTH) phải được thể hiện ở cả mục tiêu, nội dung kiến thức, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, phương pháp kiểm tra đánh giá.

2.2.Thực trạng của vấn đề

Dạy học tích hợp, liên môn thuộc về nội dung dạy học chứ không phải là phương pháp dạy học. Còn tại sao phải dạy học tích hợp, liên môn thì đó là do yêu cầu của mục tiêu dạy học phát triển năng lực học sinh, đòi hỏi phải tăng cường yêu cầu học sinh vận dụng kiến thức vào giải quyết những vấn đề thực tiễn. Khi giải quyết một vấn đề trong thực tiễn, bao gồm cả tự nhiên và xã hội, đòi hỏi học sinh phải vận dụng kiến thức tổng hợp, liên quan đến nhiều môn học. Vì vậy, dạy học cần phải tăng cường theo hướng tích hợp, liên môn .

Dạy học tích hợp có nghĩa là đưa những nội dung giáo dục có liên quan vào quá trình dạy học các môn học như: tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống ; giáo dục pháp luật; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển, đảo; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, bảo vệ môi trường, an toàn giao thông...

Dạy học liên môn là phải xác định các nội dung kiến thức liên quan đến hai hay nhiều môn học để dạy học, tránh việc học sinh phải học lại nhiều lần cùng một nội dung kiến thức ở các môn học khác nhau. Đối với những kiến thức liên môn nhưng có một môn học chiếm ưu thế thì có thể bố trí dạy trong chương trình của môn đó và không dạy lại ở các môn khác. Trường hợp nội dung kiến thức có tính liên môn cao hơn thì sẽ tách ra thành các chủ đề liên môn để tổ chức dạy học riêng vào một thời điểm phù hợp, song song với quá trình dạy học các bộ môn liên quan.

2.2.1 Thực trạng

a.. Thuận lợi:

- Đối với giáo viên:

+ Từ năm học 2009 -2010 Bộ giáo dục và đào tạo đã triển khai tích hợp học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh đối với các môn khoa học xã hội trong đó có môn Âm nhạc

+ Từ Năm học 2011-2012 Bộ giáo dục và đào tạo đã triển khai tích hợp di sản đối với các môn khoa học xã hội trong đó có Môn Âm nhạc.

+Trong quá trình dạy học môn học của mình, giáo viên vẫn thường xuyên phải dạy những kiến thức có liên quan đến các môn học khác và vì vậy

đã có sự am hiểu về những kiến thức liên môn đó hay nói cách khác đội ngũ giáo viên chúng ta đã dạy tích hợp liên môn từ lâu rồi nhưng chúng ta chưa đi sâu và chưa có khái niệm tên gọi cụ thể mà thôi .

+ Với việc đổi mới phương pháp dạy học hiện nay, vai trò của giáo viên không còn là người truyền thụ kiến thức mà là người tổ chức, kiểm tra, định hướng hoạt động học của học sinh cả ở trong và ngoài lớp học; vì vậy, giáo viên các bộ môn liên quan có điều kiện và chủ động hơn trong sự phối hợp, hỗ trợ nhau trong dạy học.

+ Trong những năm qua giáo viên cũng đã được trang bị thêm nhiều kiến thức mới về phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực: như phương pháp bàn tay nặn bột hoặc kỹ thuật khăn trải bàn, dạy học theo dự án

+ Môi trường " Trường học kết nối " rất thuận lợi để giáo viên đổi mới trong dạy tích hợp, liên môn.

+ Nhà trường đã đầu tư nhiều phương tiện dạy học có thể đáp ứng một phần đổi mới phương pháp dạy học hiện nay.

+ Sự phát triển của công nghệ thông tin (CNTT), sự hiểu biết của đội ngũ giáo viên của nhà trường là cơ hội để chúng ta triển khai tốt dạy học tích hợp, liên môn.

- Đối với học sinh:

Học sinh có hứng thú tìm hiểu kiến thức các bộ môn nhất là các bộ môn tự nhiên ngày càng nhiều hơn, sách giáo khoa được trình bày theo hướng " mở " nên cũng tạo điều kiện, cơ hội cũng như môi trường thuận lợi cho học sinh phát huy tư duy sáng tạo.

b. Khó khăn:

- Đối với giáo viên:

+ Giáo viên phải tìm hiểu sâu hơn những kiến thức thuộc các môn học khác.

+ Vấn đề tâm lý chủ yếu vẫn quen dạy theo chủ đề đơn môn nên khi dạy theo chủ đề tích hợp, liên môn, các giáo viên sẽ vất vả hơn, phải xem xét,

rà soát nội dung chương trình, sách giáo khoa (SGK) hiện hành để loại bỏ những thông tin cũ, lạc hậu, đồng thời bổ sung, cập nhật những thông tin mới, phù hợp. Nội dung của phương pháp dạy tích hợp, liên môn cũng yêu cầu giáo viên cấu trúc, sắp xếp lại nội dung dạy học trong chương trình hiện hành theo định hướng phát triển năng lực học sinh nên không tránh khỏi làm cho giáo viên có cảm giác ngại thay đổi.

+ Điều kiện cơ sở vật chất (thiết bị thông tin ,truyền thông) phục vụ cho việc dạy học trong nhà trường còn nhiều hạn chế nhất là các trường ở nông thôn.

- Đối với học sinh:

+ Dạy tích hợp là cả một quá trình từ tiểu học, THCS đến THPT nên giai đoạn đầu này, đặc biệt là thế hệ HS hiện tại đang quen với lối mòn cũ nên khi đổi mới học sinh thấy lạ lẫm và khó bắt kịp.

+ Do xu thế chọn ngành nghề theo thực tế xã hội nước ta hiện nay và việc quy định các môn thi trong các kì thi tuyển sinh nên đa số các học sinh và phụ huynh kém mặn mà (coi nhẹ) với các môn không thi, ít thi (môn phụ).

2.2.2. Những vấn đề cụ thể khi áp dụng kiến thức liên môn

Trong quá trình học tập ở nhà trường, các em sẽ được học các môn học bao gồm các môn thuộc khoa học tự nhiên và các môn thuộc khoa học xã hội. Các em sẽ tự rút ra được kiến thức giữa các bộ môn trong cùng nhóm có quan hệ với nhau và bổ trợ lẫn nhau.

Ví dụ:

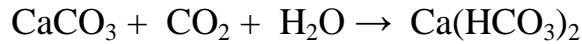
- Giữa khoa học tự nhiên và khoa học xã hội cũng có quan hệ gắn bó với nhau.

Ví dụ:

- Đặc biệt là ta có thể giải thích một số câu tục ngữ, thành ngữ bằng những kiến thức khoa học, cụ thể mà các em đã được học như vậy sẽ làm cho học sinh cảm thấy yêu thích và hứng thú hơn rất nhiều khi học bộ môn văn .

Ví dụ: trong văn học, khi giải thích câu thành ngữ: "Nước chảy đá mòn", giáo viên có thể liên hệ với vấn đề này ở phần "muối các bon nát". Như chúng ta

đã biết: Thành phần chủ yếu của đá là CaCO_3 (Canxi cacbonat). Khi gặp nước mưa và khí CO_2 (Cacbonic) trong không khí, CaCO_3 sẽ chuyển hoá thành $\text{Ca}(\text{HCO}_3)_2$ (muối Canxit hidrocacbonat là muối tan). Theo Phương trình hóa học sau:



Tức là: Khi nước chảy cuốn theo $\text{Ca}(\text{HCO}_3)_2$, theo nguyên lí dịch chuyển cân bằng thì cân bằng sẽ chuyển dịch theo phía phải. Kết quả là sau một thời gian nước đã làm cho đá bị bào mòn dần. Áp dụng: Hiện tượng này thường thấy ở những phiến đá có dòng nước chảy qua. Do hiện tượng xảy ra chậm nên phải thật sự chú ý chúng ta mới nhận ra điều này. Hiểu được điều này giúp học sinh biết được dụng ý khoa học của câu tục ngữ có từ xa xưa và làm cho hóa học trở nên rất gần gũi hơn trong cuộc sống đời thường.

- Khi giải thích câu thành ngữ :”Lấy vợ xem tông, lấy chồng xem họ”.Giáo viên có thể liên hệ vấn đề này ở phần kiến thức di truyền học ở chương trình sinh học để giải thích một cách có cơ sở khoa học cho các em .

2.3. Các giải pháp và những yêu cầu về giáo án và tổ chức giờ dạy khi dạy học tích hợp liên môn.

2.3.1. Thiết kế giáo án vận dụng kiến thức liên môn

- Các bước để soạn một giáo án cụ thể theo chủ đề tích hợp liên môn.

Tiết 6: Âm nhạc 8

I. MỤC TIÊU DẠY HỌC:

a) Mục tiêu của môn học chính: Môn Âm nhạc

*** Kiến thức:**

- HS hát thuộc bài và biểu diễn bài *Lí dĩa bánh bò* theo các hình thức đơn ca, song ca, tốp ca.

- HS đọc đúng giai điệu, ghép lời ca bài TĐN số 2

- HS biết sơ lược về tiểu sử của nhạc sỹ Hoàng Vân và bài hát *Hò kéo pháo*.

*** Kỹ năng:**

-Thể hiện được sắc thái tình cảm của bài hát

- Biết trình bày bài hát theo các hình thức đơn ca, song ca, tốp ca và vận động phụ họa theo bài hát

- Học sinh đọc đúng giai điệu, ghép lời ca bài tập đọc nhạc số 2, kết hợp vỗ tay theo phách $\frac{3}{4}$, biết đánh nhịp theo bài TĐN số 2.

- Học sinh biết phác họa chân dung nhạc sĩ Hoàng Vân

*** Thái độ:**

- Hiểu biết và tôn trọng di sản văn hóa.

- Biết ơn các nhạc sĩ đã cống hiến cho nền âm nhạc Cách mạng Việt Nam.

*** Năng lực hướng tới**

- Thực hành âm nhạc:

+ HS hát thuộc bài hát *Lí đĩa bánh bò*

+ HS đọc đúng giai điệu, ghép lời ca bài TĐN số 2

- Hiểu biết âm nhạc:

+ HS biết sơ lược về tiểu sử của nhạc sĩ Hoàng Vân và những cống hiến của ông cho nền âm nhạc cách mạng Việt Nam. Biết hoàn cảnh ra đời và giá trị lịch sử của bài hát *Hồ kéo pháo*.

- Cảm thụ âm nhạc:

Biết thể hiện sắc thái bài hát *Lí đĩa bánh bò*, bài tập đọc nhạc số 2

- Trình diễn âm nhạc:

+ Biết trình diễn bài hát theo các hình thức đơn ca, song ca, tốp ca, vận động theo bài hát

- Sáng tạo âm nhạc:

+ Học sinh có thể đặt lời mới cho làn điệu *Lí đĩa bánh bò*, bài tập đọc nhạc số 2, vẽ tranh theo đề tài, kí họa chân dung nhạc sĩ Hoàng Vân

b) Kiến thức, kỹ năng thái độ sẽ đạt được ở những môn học tích hợp:

- Môn lịch sử:

+ Kiến thức: Học sinh hiểu được lịch sử của đất nước giai đoạn 1946-1954 đặc biệt là chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ thông qua bài hát *Hò kéo pháo* của nhạc sĩ Hoàng Vân.

+ Kỹ năng: Rèn kỹ năng hiểu, trình bày lưu loát, chính xác.

+ Thái độ: Tự hào về truyền thống yêu nước của dân tộc, đồng thời học tập lý tưởng sống cao đẹp của các anh hùng liệt sỹ (Tô Vĩnh Diện, Phan Đình Giót...) đã hy sinh tuổi thanh xuân của mình cho sự nghiệp giải phóng dân tộc.

- Môn Địa lí:

+ Kiến thức: Học sinh biết đặc điểm tự nhiên của vùng Nam Bộ (Địa lý 9);

Phân hóa địa hình : Vùng núi phía Bắc, Phân vùng lãnh thổ (Địa lý 8);
Khu vực châu Âu (Italia)

+ Kỹ năng: Rèn kỹ năng hiểu, trình bày lưu loát, chính xác.

+ Thái độ: Yêu thích bộ môn

- Môn Vật lí:

+ Kiến thức: Học sinh hiểu về lực, lực kéo và tổng hợp các lực cùng phương, chiều (Vật lí 6,8)

+ Kỹ năng: Biết vận dụng vào thực tế

+ Thái độ: Yêu thích bộ môn, say mê khoa học

- Môn Ngữ văn:

Được tích hợp ở phần thứ ba: Âm nhạc thường thức : Nhạc sĩ Hoàng Vân và bài hát *Hò kéo Pháo* .

+ Kiến thức: Thơ, văn giai đoạn 1946-1954 (bài thơ *Hoan hô chiến sĩ Điện Biên - Tố Hữu*) và Ngữ văn lớp 6 (bài *Cây tre Việt Nam - Thép Mới*); từ địa phương (Ngữ văn 8)

+ Kỹ năng: Rèn kỹ năng trình bày diễn cảm, giọng đọc hùng tráng, lưu loát.

+ Thái độ: Trân trọng, khâm phục, tự hào lý tưởng sống cao đẹp của các chiến sĩ và nhân dân đã dâng hiến trọn tuổi xuân cho sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc.

- Môn Âm nhạc:

+ Kiến thức: Âm nhạc thường thức (Tiết 11 - Âm nhạc 7); Âm nhạc thường thức: Nhạc sĩ Đỗ Nhuận và bài hát *Hành quân xa* ; *Lí kéo chài* (Dân ca Nam Bộ - Tiết 12 - Âm nhạc 9)

+ Kỹ năng: Cảm thụ âm nhạc.

+ Thái độ: Yêu mến các làn điệu dân ca Việt Nam

- Môn Mỹ thuật:

+ Kiến thức: Học sinh kí họa chân dung nhạc sĩ Hoàng Vân qua tranh vẽ (sử dụng kiến thức môn Mỹ thuật lớp 8, tiết 19-20: Vẽ tranh kí họa).

+ Kỹ năng: Rèn kỹ năng pha màu, trình bày bố cục theo đúng chủ đề vẽ tranh đề tài.

+ Thái độ: Tôn trọng, biết ơn, tự hào, yêu mến các nhạc sĩ đã cống hiến cho nền âm nhạc Cách mạng Việt Nam

- Môn Tin học:

- Sử dụng phần mềm trình chiếu (Office PowerPoint)

- Ứng dụng trong việc tìm kiếm thông tin trên internet.

- **Tích hợp di sản văn hóa Việt Nam:** Dân ca Nam Bộ và *Đờn ca tài tử Nam Bộ* ; Di sản văn hóa phi vật thể Việt Nam được UNESCO công nhận là văn hóa phi vật thể của nhân loại.

- Môn Giáo dục công dân :

- Kiến thức: Kế thừa và phát huy truyền thống lịch sử dân tộc (GDCD 9); Bảo vệ di sản văn hóa (GDCD 7- Bài 15)

C. Bảng mô tả cho chủ đề

BẢNG MÔ TẢ CHO CHỦ ĐỀ

“ ÂM VANG MỘT BÀI CA”

Nội dung chủ đề	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng thấp	Vận dụng cao
1. Học hát: <i>Lí dĩa bánh bò</i>	- Bài hát Lí dĩa bánh bò là dân ca Nam Bộ	- Bài hát được hình thành câu thơ lục bát “ Hai tay bung dĩa bánh bò. Giấu cha, giấu mẹ cho trò đi thi”	- Hát đúng giai điệu và lời ca của bài hát, biết hát kết hợp gỗ đệm theo nhịp, phách.	- Biểu diễn và thể hiện được sắc thái tình cảm của bài hát <i>Lí dĩa bánh bò</i>
1.1 Môn địa lí	- Vị trí địa lí vùng đồng bằng Nam Bộ	- Chỉ bản đồ vùng đồng bằng Nam Bộ	- Là 1 vùng dân ca trong 5 vùng dân ca Việt nam	- Đặc điểm tự nhiên vùng đồng bằng Nam Bộ
1.2 Di sản văn hóa phi vật thể	- Bài hát dân ca	- Di sản văn hóa Việt Nam	- “Đờn ca tài tử Nam Bộ”. Di sản văn hóa phi vật thể thế giới	- Các di sản văn hóa phi vật thể Việt Nam gắn với âm nhạc được UNESCO công nhận là văn hóa phi vật thể của nhân loại
2. Ôn tập Tập đọc nhạc: TĐN số 2 - Môn Địa lí	-Đoạn trích trong bài hát Trở về Su- ri-en-tô - Vị trí đất nước	- Bài hát Italya. - Bản đồ nước Italya ở	- Đọc được giai điệu và hát được lời ca bài TĐN số 2 kết hợp với gỗ đệm theo nhịp -Vài nét về đất nước Italya	- Tập đặt lời ca mới cho bài TĐN số 2. -Đặc điểm tự nhiên, văn hóa đất

đất nước Italya	Italya ở châu Âu	châu Âu		nước Italya
3. Âm nhạc thường thức: Nhạc sĩ Hoàng Vân và bài hát <i>Hò kéo pháo</i>	- Biết được đôi nét về sự nghệ âm nhạc của nhạc sĩ Hoàng Vân, biết được tác giả của bài hát <i>Hò kéo pháo</i>	- Kể tên một vài tác phẩm tiêu biểu của nhạc sĩ Hoàng Vân	- Nội dung bài hát <i>Hò kéo pháo</i>	- Nêu cảm nhận về bài hát <i>Hò kéo pháo</i>
1.1 Môn Địa lí : Phân hóa địa hình : Vùng núi phía Bắc, Phân vùng lãnh thổ (Địa lý 8);	- Nhận biết vùng núi phía Tây Bắc	- Đặc điểm tự nhiên	- Chỉ bản đồ xác định vùng núi phía Bắc và Tây Bắc	- Hiểu tại sao thực dân Pháp lại xây dựng căn cứ quân sự Điện Biên Phủ và nói rằng là căn cứ “ Bất khả xâm phạm”
1.2 Môn Lịch sử Học sinh hiểu vài nét sơ lược lịch sử của đất	- Hoàn cảnh lịch sử giai đoạn 1946-1954	- Hoàn cảnh lịch sử chiến dịch Điện Biên Phủ	- Kể tên một số anh hùng tiêu biểu trong giai đoạn 1946- 1954	- Diễn biến chiến dịch Điện Biên Phủ

<p>nước giai đoạn 1946- 1954 đặc biệt là chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ thông qua bài hát <i>Hò kéo pháo</i> của nhạc sĩ Hoàng Vân.</p>				
<p>1.3 Môn Vật lí 6.8</p>	<p>- Học sinh hiểu về lực, lực kéo.</p>	<p>- Lực tổng hợp các lực cùng phương, chiều</p>	<p>- Kiến thức về lực kéo</p>	<p>- Vận dụng vào cuộc sống hàng ngày</p>
<p>1.4 Môn Ngữ văn Thơ, văn giai đoạn 1946-1954</p>			<p>- Bài thơ <i>Hoan hô chiến sĩ Điện Biên - Tổ Hữu</i>) và Ngữ văn lớp 6 (bài <i>Cây tre Việt Nam - Thép Mới</i>); từ địa phương (Ngữ văn 8)</p>	<p>- Đọc một số trích đoạn một số bài thơ (Giai đoạn 1946-1954)</p>
<p>1.5 Môn Âm nhạc (Âm nhạc 7)</p>	<p>- Bài hát Hành quân xa</p>	<p>- Nhạc sĩ Đỗ Nhuận</p>	<p>- Nội dung bài hát</p>	<p>- Hát trích đoạn trong bài hát Hành quân xa của nhạc sĩ Đỗ Nhuận</p>

1.6 Môn Giáo dục công dân :	- Kế thừa và phát huy truyền thống lịch sử dân tộc (GDCD 9)	- Bảo vệ di sản văn hóa (GDCD 7- Bài 15)	- Các biểu hiện cụ thể	-Tuyên truyền vận động
--	--	---	---------------------------	---------------------------

- Giáo án giờ học vận dụng kiến thức liên môn không phải là một bản đề cương kiến thức để giáo viên lên lớp giảng giải, truyền thụ áp đặt cho học sinh, mà là một bản thiết kế các hoạt động, thao tác nhằm tổ chức cho HS thực hiện trong giờ lên lớp để lĩnh hội tri thức, phát triển năng lực và nhân cách theo mục đích giáo dục và giáo dưỡng của bộ môn. Đó là bản thiết kế gồm hai phần hợp thành hữu cơ: Một là, hệ thống các tình huống dạy học được đặt ra từ nội dung khách quan của bài dạy, phù hợp với tính chất và trình độ tiếp nhận của học sinh. Hai là, một hệ thống các hoạt động, thao tác tương ứng với các tình huống trên do giáo viên sắp xếp, tổ chức hợp lí nhằm hướng dẫn HS từng bước tiếp cận, chiếm lĩnh bài học một cách tích cực và sáng tạo.

- Thiết kế giáo án giờ học vận dụng kiến thức liên môn phải bám chặt vào những kiến thức các bộ môn có liên quan.

- Thiết kế giáo án giờ học vận dụng kiến thức liên môn phải bảo đảm nội dung và cấu trúc đặc thù nhưng không gò ép vào một khuôn mẫu cứng nhắc mà cần tạo ra những chân trời mở cho sự tìm tòi sáng tạo trong các phương án tiếp nhận của học sinh, trên cơ sở bảo đảm được chủ đích, yêu cầu chung của giờ học.

- Nội dung dạy học của thiết kế giáo án giờ học vận dụng kiến thức liên môn phải làm rõ những tri thức và kỹ năng cần hình thành, tích lũy cho HS qua phân tích, chiếm lĩnh kiến thức; mặt khác, phải chú trọng nội dung tích hợp giữa tri thức bộ môn mình dạy với các bộ môn khác.

- Giáo án giờ học vận dụng kiến thức liên môn theo quan điểm tích hợp phải chú trọng thiết kế các tình huống tích hợp và tương ứng là các hoạt động phức hợp để học sinh vận dụng phối hợp các tri thức và kỹ năng của các phân môn vào xử lý các tình huống đặt ra, qua đó chẳng những lĩnh hội được những tri thức và kỹ năng riêng rẽ của từng phân môn mà còn chiếm lĩnh tri thức và phát triển năng lực tích hợp.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC, HỌC LIỆU:

1. Chuẩn bị của giáo viên:

- Bài giảng điện tử (PowerPoint), máy tính, máy chiếu.
- Các tư liệu âm nhạc, video khác.

2. Chuẩn bị của học sinh:

- Tranh ảnh sưu tầm.
- Tranh tự vẽ.
- Các câu trả lời ra giấy, bìa.

*** Học liệu:**

- Sách giáo khoa, sách giáo viên và tài liệu hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp Trung học cơ sở, tài liệu hướng dẫn thực hiện chuẩn kiến thức kỹ năng cấp Trung học cơ sở các môn: Lịch sử, Địa lí, Vật lí, Âm nhạc, Mỹ thuật, Ngữ văn, Giáo dục công dân, Tin học. Phân phối chương trình các môn cấp Trung học cơ sở.

3. Tài liệu tham khảo:

- Các trích đoạn bài hát của nhạc sĩ Hoàng Vân
- Bài hát *Lí đĩa bánh bò*
- Tư liệu về di sản văn hóa Việt Nam
- Các video và bài hát, Gồm video như sau:
 - +Video: Trở về Su-ri-en-tô (Ca sĩ Italia *Pavaroti* trình bày)
 - +Video: Phim tư liệu chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ
 - +Video: Bài hát *Hò kéo pháo* (Mô phỏng)

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC VÀ TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

* Nội dung dự án gồm ba vấn đề chính:

A. Nội dung bài học: Gồm ba nội dung chính:

- Ôn tập bài hát : *Lí đĩa bánh bò*
- Ôn tập Tập đọc nhạc : TĐN số 2- Đoạn trích trong bài hát *Trở về Su-ri-en-tô*. - Bài hát Italia)
- Âm nhạc thường thức: Nhạc sĩ Hoàng Vân và bài hát *Hồ kéo pháo*.
- * Phương pháp dạy học: Thực hành, trực quan, thuyết minh, vấn đáp, thuyết trình, đóng vai, học sinh hoạt động cá nhân, hợp tác...
- * Phương pháp kiểm tra đánh giá:
 - Trắc nghiệm và tự luận.
- * Hoạt động của giáo viên:
 - Nêu vấn đề
 - Đặt câu hỏi.
 - Giải quyết vấn đề
- * Hoạt động của học sinh:
 - Thực hành
 - Quan sát, dự đoán, phán đoán.
 - Trả lời các câu hỏi.
 - Học sinh làm việc cá nhân.
 - Học sinh làm việc theo nhóm.
 - Học sinh đánh giá kết quả của nhau.

Cụ thể như sau:

B. Tiến trình bài học

1. Dự kiến kiểm tra đánh giá: (5 phút).

- Kiểm tra sĩ số:
- Kiểm tra bài cũ: Kết hợp các nội dung trong tiết học

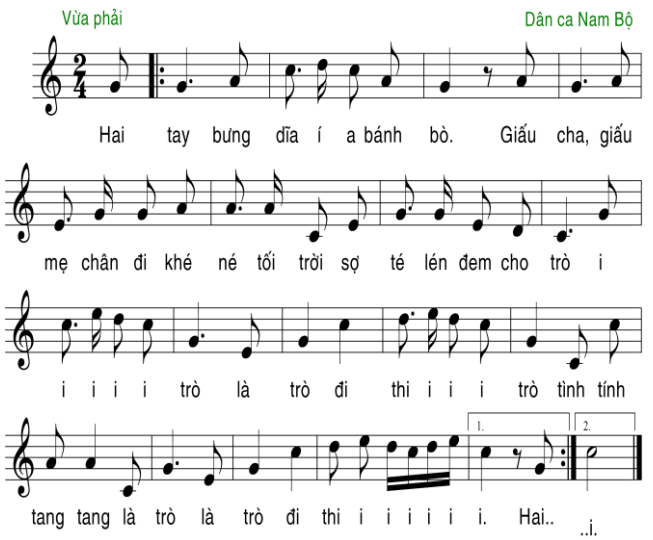


2. Giới thiệu bài học: (2 phút)

Giáo viên tuyên bố lý do:

Sau đó giáo viên thông qua nội dung chủ đề :

Gồm ba nội dung:

3. Dạy học bài mới:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH	NỘI DUNG CHÍNH
<p>*Hoạt động 1:</p> <p>Mục tiêu :</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS hát đúng giai điệu, lời ca của bài hát <i>Lí đĩa bánh bò</i> và thể hiện được sắc thái của bài hát . - Hiểu được vị trí địa lí Nam bộ, di sản văn hóa phi vật thể Việt Nam (Đặc biệt là <i>Đờn ca tài tử Nam Bộ</i> được UNESCO công nhận là kiệt tác di sản văn hóa phi vật thể thế giới). <p>Cách tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho học sinh nghe lại bài hát. (Đĩa CD) - Hãy nêu nội dung bài hát ? - Hướng dẫn HS hát lại bài hát. +Hướng dẫn HS: Hát vỗ tay theo phách, theo nhịp. (Chú ý không bị cuốn nhịp) + Biết trình bày bài hát theo các hình thức đơn ca, song ca, tốp ca. +Hướng dẫn HS hát toàn bài, thực hiện một số động tác múa phụ họa. <p>Tích hợp Địa lí : Âm nhạc cũng như các nét văn hóa đặc trưng của các</p>	<p>I. Ôn tập bài hát: Lí đĩa bánh bò</p> <p>Vừa phải Dân ca Nam Bộ</p>  <p>Hai tay bưng đĩa í a bánh bò. Giấu cha, giấu mẹ chân đi khế né tối trời sợ té lên đem cho trò i i i i i trò là trò đi thi i i i trò tình tình tang tang là trò là trò đi thi i i i i i. Hai.. ..i.</p> <p>Một số chú ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhịp lấy đà + Hình tiết tấu đảo phách + Các Chỗ đảo phách+ Đảo phách: <u>Tang tang</u>  <p>Đảo phách</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hát giật + Hình tiết tấu: Móc đơn có chấm dôi, móc kép (Hát giật) + Dấu luyện : 4 nốt móc kép + Hát giật (Âm hình tiết tấu móc đơn có chấm dôi, móc kép) + sử dụng dấu nhắc lại <p style="text-align: center;">CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM</p> 

vùng miền, bao giờ cũng chịu tác động ít nhiều của điều kiện tự nhiên.

+ Học sinh quan sát trên màn hình vị trí địa lí, bản đồ Việt Nam và vùng Nam Bộ.

? Em biết gì về vùng đất Nam Bộ ?

Tích hợp di sản văn hóa Việt Nam

(Đờn ca tài tử Nam Bộ)

? *Đờn ca tài tử Nam Bộ* được UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể của thế giới năm nào ?

+ Giáo viên giới thiệu vài nét sơ lược về *Đờn ca tài tử Nam Bộ*.

+ Cho học sinh xem một số hình ảnh về *Đờn ca tài tử Nam Bộ*.

+ Nghe giai điệu *Dạ cổ hoài lang*

? Các di sản văn hóa phi vật thể ở Việt Nam gắn với sinh hoạt văn hóa Âm nhạc được UNESCO công nhận đó là những di sản văn hóa nào ?

Tích hợp GDCD 7- bài 15: Bảo vệ di sản văn hóa.

Kết luận : GV nhận xét: HS hát đúng giai điệu, lời ca của bài hát *Lí dĩa bánh bò* và thể hiện được sắc



- 7 di sản văn hóa gắn với Âm nhạc được UNESCO công nhận là di sản phi vật thể của nhân loại :

+ Nhã nhạc cung đình Huế (2003)

+ Không gian văn hóa cồng chiêng Tây Nguyên (2005)

+ Không gian văn hóa dân ca Quan họ Bắc

thái của bài hát; hiểu được vị trí địa lí Nam bộ; di sản văn hóa phi vật thể Việt Nam (đặc biệt là *Đờn ca tài tử Nam Bộ* được UNESCO công nhận là kiệt tác di sản văn hóa phi vật thể thế giới)

* Hoạt động 2

Mục tiêu :

- Hs đọc đúng cao độ, trường độ, ghép lời ca bài TĐN số 1
- Hiểu biết xuất xứ bài hát *Trở về Su-ri-en-tô*

Cách tiến hành:

Tích hợp Địa lí : Sự phân chia lãnh thổ ; Các nước châu Âu

? Học sinh nhắc đầy đủ tên (Đoạn trích) bài TĐN, xuất xứ bài hát ?

? Su-ri-en-tô ở đâu ?

Giáo viên giới thiệu bản đồ đất nước I-ta-li-a (vùng Su -ri-en-tô); Nêu vài nét sơ lược về đất nước I-ta-li-a.

+ Cho học sinh xem video bài hát *Trở về Su -ri- en- tô* do ca sĩ nổi tiếng

I-ta-li-a Pararoti trình bày.

- Cho học sinh nghe giai điệu bài TĐN số 2 trên bộ nhớ đàn Organ.

- Hướng dẫn học sinh nhắc lại các nội dung nhạc lí bài TĐN

Ninh (2009)

+ Hát Ca trù (2009)

+ Hát Xoan Phú Thọ (2011)

+ Đờn ca tài tử Nam Bộ (2013)

+ Hát Ví dặm Nghệ Tĩnh (2014)

+ Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ (2018)

II. Ôn tập Tập đọc nhạc: TĐN số 2

TĐN số 2 TRỞ VỀ SU-RI-EN-TÔ (Trích)

Tha thiết, khoan thai Bài hát I-ta-li-a



Biển hiền hòa lóng sóng đẹp bao la.
Lòng ta như rộn vang ngàn câu ca.
Ôi đất nước xinh tươi những mộng đời.
Xao xuyên trong tâm hồn bao người.



- HS biết vài nét sơ lược nhạc sỹ Hoàng Vân và những đóng góp của ông cho nền âm nhạc Việt Nam.

- Hoàn cảnh ra đời và nội dung bài hát *Hò kéo pháo*.

*** Cách tiến hành:**

Giáo viên giới thiệu: *Mỗi dân tộc trên thế giới đều có một nền âm nhạc riêng với những ca khúc bất hủ. Lịch sử hào hùng của dân tộc đã đi vào thơ ca, nhạc họa để lại dấu ấn sâu đậm trong đời sống của mỗi người dân Việt Nam. Mỗi chặng đường lịch sử đều có những ca khúc đi cùng năm tháng, tái hiện lại một cách sinh động cuộc sống, lao động, chiến đấu của nhân dân ta. Bài hát *Hò kéo pháo* của nhạc sỹ Hoàng Vân là một trong những bài hát như thế.*

- Học sinh hoạt động theo nhóm ;
Tìm hiểu về cuộc đời và sự nghiệp của nhạc sỹ Hoàng Vân. Kí họa chân dung nhạc sỹ. (Giáo viên đã hướng dẫn học sinh về nhà tìm hiểu ở giờ trước)

+ Cho học sinh nghe các trích đoạn 2 trong số các bài hát của nhạc sỹ Hoàng Vân

+ HS ghi chép những ý chính



- Tên thật là Lê Văn Ngọ (Bút danh là Y-Na) Sinh năm 1930 tại Hà Nội.

- Ông có nhiều bài hát nổi tiếng như : *Quảng Bình quê ta ơi, Tôi là người thợ mỏ, Bài ca xây dựng, Tình ca Tây Nguyên* vv....

- Ông cũng sáng tác nhiều bài hát cho thiếu nhi. Nhiều ca khúc được các em yêu thích như: *Em yêu trường em, Con chim vành khuyên, Mùa hoa phượng nở, Ca ngợi tổ quốc* ...vv

- Ngoài các ca khúc giới thiệu trong sách giáo khoa nhạc sỹ Hoàng Vân còn có sáng tác về ngành giáo dục đó là bài hát : *Bài ca người giáo viên nhân dân*.

Nhạc sỹ Hoàng Vân cũng đã một sáng tác về Phú Thọ, đó là bài hát *Hát về quê hương Vĩnh Phú*

(Giáo viên cho học sinh nghe một số trích đoạn các bài hát của nhạc sỹ Hoàng Vân)

- Nhạc sỹ Hoàng Vân đã được nhà nước

trao tặng giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật

2- Bài hát hò kéo pháo.

- Nhạc sĩ Hoàng Vân là chiến sỹ trực tiếp tham gia chiến dịch Điện Biên Phủ (1954).



? Em biết gì về hoàn cảnh ra đời bài hát *Hò kéo pháo*. (GV đã hướng dẫn hs về nhà tìm về hoàn cảnh ra đời bài hát *Hò kéo pháo*)

Thấy được những gian nan vất vả của bộ đội ta ngày đêm phải đưa những cỗ pháo nặng hàng tấn vượt qua đèo núi chiếm lĩnh trận địa. Những tấm gương hy sinh anh dũng như anh hùng Tô Vĩnh Diện, Phan Đình Giót, Bế Văn Đàn.... và bao đồng đội đã thôi thúc nhạc sỹ viết bài hát *Hò kéo pháo*.

Tích hợp môn Vật lý.

Trong 2 câu đầu của bài hát chúng ta thấy cụm từ “ *Hò dô ta, hò dô nào nào, hò dô ta nào*” đây là cụm từ được tác giả nghệ thuật hóa để trở nên hay hơn, phù hợp hơn với giai điệu và lời ca. Còn trong thực tế, khi kéo những cỗ pháo nặng hàng tấn phải cần rất nhiều người kéo. Nếu

“ *Chạc nửa đòn tre công pháo đi lên. Tre đã dự trận Điện Biên phủ*”

(Học sinh nghe xem Video bài hát *Hò kéo*

từng người kéo riêng lẻ sẽ không kéo pháo vượt qua đèo dốc cao để vào trận địa. Do đó người chỉ huy cần có hiệu lệnh như “*Dô ta*” hay “*Hai ba*”. Sau các hiệu lệnh ấy các chiến sĩ cùng tác dụng đồng thời lực kéo vào pháo, các lực này cùng phương cùng chiều sẽ tạo nên một hợp lực lớn để kéo được pháo lên cao.

? *Lực* và *lực kéo* các em đã được học ở môn học nào ? Lớp mấy ?

? Chương trình Ngữ văn lớp 6 đã được học bài *Cây tre Việt Nam* (Thép Mới), em có nhớ câu văn nào tái hiện hình ảnh bộ đội kéo pháo trong chiến dịch Điện Biên Phủ ?

Học sinh xem video tư liệu về chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ.

+ Cho học sinh nghe, xem video bài hát *Hò kéo pháo*.

? Cảm nhận của các em khi nghe xong bài hát *Hò kéo pháo* của nhạc sĩ Hoàng Vân

? Nhà thơ nổi tiếng viết về chiến dịch Điện Phủ với bài thơ *Hoan hô chiến sĩ Điện Biên*.

? Giữa lúc cuộc kháng chiến chống Pháp đang diễn ra gian khổ và ác liệt

pháo)

“*Những đồng chí chèn lưng cứu pháo
Nát thân nhắm mắt còn ôm*”

“*Năm mươi sáu ngày đêm khoét núi ngủ
hầm, mưa dầm cơm vắt.*

*Máu trộn bùn non gan không núng trí
không mòn*”

Nhà thơ Tô Hữu viết :

“*Chín năm làm một Điện Biên
Nên vành hoa đỏ, nên thiên sử Vàng*”



như vậy, bài hát *Hò kéo pháo* ra đời có ý nghĩa như thế nào đối với quân và dân ta khi đó?

Phân liên hệ: Tích hợp GDCD

- Chiến thắng “*lừng lẫy năm Châu, chấn động địa cầu*” đã qua 70 năm, vị đại tướng chỉ huy chiến dịch của chúng ta không còn, nhưng âm vang của chiến thắng Điện Biên Phủ và đặc biệt lời ca giai điệu của bài hát *Hò kéo pháo* của nhạc sĩ Hoàng Vân còn vang mãi. Vậy, là học sinh - những chủ nhân tương lai của đất nước, em có suy nghĩ gì? Em thấy mình phải làm gì để xứng đáng với truyền thống oanh liệt hào hùng của dân tộc ta?

***Bảy mươi năm trôi qua bài hát “Hò kéo pháo” của nhạc sĩ Hoàng Vân đã và vẫn là viên ngọc sáng trong kho tàng ca khúc Việt Nam.**

Kết luận: Hiểu biết sơ lược nhạc sỹ Hoàng Vân và những đóng góp của ông cho nền âm nhạc Việt Nam hiện đại.

- Hoàn cảnh ra đời và nội dung bài hát *Hò kéo pháo*.

4 . Luyện tập củng cố. (5 phút).

- Phân nhóm đọc bài tập đọc nhạc ghép lời ca kết hợp đánh nhịp 3/4.

- Biểu diễn bài hát kết hợp một số động tác phụ họa.
- Nhóm kí họa chân dung nhạc sĩ Hoàng Vân.

5. Hoạt động nối tiếp : (2 phút).

- Trả lời các câu hỏi trong sách giáo khoa
- Suy tầm các bài hát của nhạc sĩ Hoàng Vân

MA TRẬN CÔNG CỤ ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC THEO CHỦ ĐỀ

MÔN HỌC: ÂM NHẠC 8

CHỦ ĐỀ: “ ÂM VANG MỘT BÀI CA”

Nội dung chủ đề	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng thấp	Vận dụng cao
1. Học hát: <i>Lí dĩa bánh bò</i>			- Hát đúng giai điệu và lời ca của bài hát, biết hát kết hợp gõ đệm theo nhịp, phách. (3đ)	- Biểu diễn và thể hiện được sắc thái tình cảm của bài hát <i>Lí dĩa bánh bò</i> (7đ)
2. Nhạc lý: Gam thứ - Giọng thứ	Biết được cấu tạo của gam thứ, giọng thứ (4đ)	Viết được công thức cấu tạo gam thứ ; gam La thứ. (6đ)		
3. Tập đọc nhạc: TĐN số 2			Đọc được giai điệu và hát được lời ca bài TĐN số 2 kết hợp với gõ đệm theo nhịp (7đ)	Tập đặt lời ca mới cho bài TĐN số 2. (3đ)
4. Âm nhạc thường thức: Nhạc	Biết được đôi nét về sự nghiệp	-Kể tên một vài tác phẩm tiêu biểu của		Nêu cảm nhận về bài hát <i>Hò kéo pháo</i> (3đ)

sĩ Hoàng Vân và bài hát <i>Hò kéo pháo</i>	âm nhạc của nhạc sĩ Hoàng Vân , biết được tác giả của bài hát <i>Hò kéo pháo</i> (5đ)	nhạc sĩ Hoàng Vân (2đ)		
--	--	------------------------------	--	--

ĐỀ KIỂM TRA TỪ MA TRẬN

CHỦ ĐỀ : “ ÂM VANG MỘT BÀI CA” (Âm nhạc 8)

I. NỘI DUNG HỌC HÁT

VẬN DỤNG CẤP ĐỘ THẤP

Câu 1. Em hãy trình bày bài hát *Lí đĩa bánh bò* kết hợp gõ đệm theo nhịp?
(3đ).

VẬN DỤNG CẤP ĐỘ CAO

Câu 2. Em hãy biểu diễn và thể hiện sắc thái tình cảm của bài hát *Lí đĩa bánh bò*?
(7đ)

II. NỘI DUNG NHẠC LÍ

NHẬN BIẾT

Câu 1. Thế nào là Gam thứ - Giọng thứ ? (4đ)

THÔNG HIỂU

Câu 2. a. Hãy viết công thức cấu tạo của Gam thứ ? (3đ)

b. Cách nhận biết bài hát viết ở giọng La thứ. (3đ)

III. NỘI DUNG TẬP ĐỌC NHẠC

VẬN DỤNG CẤP ĐỘ THẤP

Câu 1: Hãy đọc nhạc và ghép lời ca bài TĐN số 2 kết hợp gõ đệm theo nhịp (7đ)

VẬN DỤNG CẤP ĐỘ CAO

Câu 2: Đặt lời mới cho câu nhạc thứ nhất của bài TĐN số 2. (3đ)

IV. ÂM NHẠC THƯỜNG THỨC

NHẬN BIẾT

Câu 1. Em hãy trình bày đôi nét về cuộc đời và sự nghiệp âm nhạc của nhạc sĩ Hoàng Vân? (3đ)

Câu 2.

2a. Bài hát *Hồ kéo pháo* là sáng tác của nhạc sĩ nào dưới đây? (1đ)

- | | |
|---------------|-------------|
| A. Hoàng Hiệp | B. Văn Cao |
| C. Hoàng vân | D. Đỗ Nhuận |

2b. Bài hát *Hồ kéo pháo* được sáng tác trong thời kỳ nào? (1đ)

- | | |
|---------------------------|-------------------------|
| A. Trước năm 1945 | C. Kháng chiến chống Mỹ |
| B. Kháng chiến chống Pháp | D. Sau năm 1975 |

THÔNG HIỂU

Câu 1. Em hãy kể tên một số sáng tác của nhạc sĩ Hoàng Vân ? (2đ)

VẬN DỤNG CẤP ĐỘ CAO

Câu 1. Qua bài hát *Hồ kéo pháo*, những hình ảnh nào có trong bài khiến em liên tưởng đến niềm tự hào của dân tộc trong thời kì kháng chiến chống Pháp? (3đ)

2. Tổ chức giờ dạy vận dụng kiến thức liên môn.

- Tổ chức giờ học trên lớp là tiến trình thực thi bản kế hoạch phối hợp hữu cơ hoạt động của giáo viên và học sinh theo một cơ cấu sư phạm hợp lí, khoa học, trong đó giáo viên giữ vai trò, chức năng tổ chức, hướng dẫn, định hướng chứ không phải truyền thụ áp đặt một chiều. học sinh được đặt vào vị trí trung tâm của quá trình tiếp nhận, đóng vai trò chủ thể cảm thụ, nhận thức thẩm mĩ, trực tiếp tiến hành hoạt động tiếp cận, khám phá, chiếm lĩnh kiến thức.

- Tổ chức hoạt động đọc hiểu vận dụng kiến thức liên môn trên lớp, giáo viên phải chú trọng mối quan hệ giữa học sinh và nội dung dạy học, phải coi đây là mối quan hệ cơ bản, quan trọng nhất trong cơ chế giờ học. Muốn vậy, giáo viên phải từ bỏ vai trò, chức năng truyền thống là truyền đạt kiến thức có sẵn cho học sinh, còn học sinh không thể duy trì thói quen nghe giảng, ghi chép, học thuộc, rồi “làm bài” theo lối tái hiện, sao chép, làm thui chột dần năng lực tư duy sáng tạo, khả năng tự đọc, tự tìm tòi, xử lí thông tin, tổ chức các kiến thức một cách sáng tạo.

- Tổ chức chủ đề tích hợp liên môn tuyệt đối không cho học sinh biết trước hệ thống câu hỏi và nội dung kiến thức mà chúng ta chỉ thông báo chủ đề dạy học để các em tự tìm tòi, khám phá nội dung liên quan.

Mục đích, phương pháp của kế hoạch dạy học theo hướng tích hợp liên môn:

a. Mục đích:

- Dạy học vận dụng kiến thức liên môn giúp cho giờ học sẽ trở nên sinh động hơn, vì không chỉ có giáo viên là người trình bày mà học sinh cũng tham gia vào quá trình tiếp nhận kiến thức, từ đó phát huy tính tích cực của học sinh.

- Dạy học liên môn cũng góp phần phát triển tư duy liên hệ, liên tưởng ở học sinh. Tạo cho học sinh một thói quen trong tư duy, lập luận tức là khi xem xét một vấn đề phải đặt chúng trong một hệ quy chiếu, từ đó mới có thể nhận thức vấn đề một cách thấu đáo.

- Giúp học sinh hứng thú học tập, từ đó khắc sâu được kiến thức đã học.

- Hiểu được bản chất của kế hoạch dạy học tích hợp.

- Làm cho quá trình học tập có ý nghĩa.

Bằng cách gắn học tập với cuộc sống hàng ngày, trong quan hệ với các tình huống cụ thể mà học sinh sẽ gặp sau này, hòa nhập thế giới học đường với thế giới cuộc sống.

- Dạy cho học sinh sử dụng kiến thức trong tình huống cụ thể

Thay vì tham nhồi nhét cho học sinh nhiều kiến thức lí thuyết đủ loại, dạy học tích hợp chú trọng tập dượt cho học sinh vận dụng các kiến thức kĩ năng học được vào các tình huống thực tế, có ích cho cuộc sống sau này làm công dân, làm người lao động, làm cha mẹ, có năng lực sống tự lập.

- Xác lập mối quan hệ giữa các khái niệm đã học

Trong quá trình học tập, học sinh có thể lần lượt học những môn học khác nhau, những phần khác nhau trong mỗi môn học nhưng học sinh phải biết đặt các khái niệm đã học trong những mối quan hệ hệ thống trong phạm vi từng môn học cũng như giữa các môn học khác nhau. Thông tin càng đa dạng, phong phú thì tính hệ thống phải càng cao, có như vậy thì các em mới thực sự làm chủ được kiến thức và mới vận dụng được kiến thức đã học khi phải đương đầu với một tình huống thách thức, bất ngờ, chưa từng gặp.

- Phân biệt cái cốt yếu với cái ít quan trọng hơn

Cái cốt yếu là những năng lực cơ bản cần cho học sinh vận dụng vào xử lí những tình huống có ý nghĩa trong cuộc sống, hoặc đặt cơ sở không thể thiếu cho quá trình học tập tiếp theo.

b. Phương pháp:

- Phương pháp dạy học theo hướng tích hợp là lồng ghép nội dung tích hợp vào các bài dạy, tùy theo từng môn học mà lồng ghép tích hợp ở các mức độ như liên hệ, lồng ghép bộ phận hay là toàn phần, (Phần nội dung bài học, phần bài tập hay là tổng kết toàn bài...) Khi tích hợp giáo viên cần sử dụng ngôn từ kết nối sao cho lô gic và hài hòa....từ đó giáo dục và rèn kĩ năng sống, giá trị sống cho học sinh.

- Để nâng cao hiệu quả của môn học tích hợp, giáo viên có thể sử dụng một số phương pháp để dạy học tích hợp như sau:

- + Dạy học theo dự án.
- + Phương pháp trực quan.
- + Phương pháp thực địa.
- + Phương pháp dạy học đặt và giải quyết vấn đề.
- + Phương pháp khăn trải bàn

Trong các phương pháp trên, chúng ta thường sử dụng phương pháp thứ tư đó là: Phương pháp dạy học đặt và giải quyết vấn đề. Phương pháp dạy học đặt và giải quyết vấn đề là phương pháp dạy học trong đó giáo viên tạo ra những tình huống có vấn đề, điều khiển học sinh phát hiện vấn đề, hoạt động tự giác, tích cực, chủ động, sáng tạo để giải quyết vấn đề và thông qua đó chiếm lĩnh tri thức, rèn luyện kỹ năng và đạt được những mục đích học tập khác. Đặc trưng cơ bản của phương pháp dạy học đặt và giải quyết vấn đề là “tình huống gợi vấn đề” vì “Tu duy chỉ bắt đầu khi xuất hiện tình huống có vấn đề”.

2.4 Kết quả đạt được.

2.4.1 Bài học kinh nghiệm cụ thể:

- Qua bài dạy chúng ta thấy sử dụng các thiết bị dạy học đặc biệt là các thiết bị công nghệ thông tin là điều rất cần thiết đối với cả giáo viên và học sinh nhất là đối với bộ môn nghệ thuật âm nhạc.

- Đàn phím điện tử, băng nhạc... là một công cụ rất cần thiết cho một tiết dạy, nó làm cho học sinh cảm thấy thoải mái khi học 1 tiết học Âm nhạc làm cho các em cảm thấy thích học môn Âm nhạc.

- Giáo viên tránh dạy chay, dạy chay sẽ làm cho học sinh cảm thấy nhàm chán, thiếu tự tin vào môn học.

2.4.2 Cách sử dụng sáng kiến:

Giúp học sinh phát triển năng lực trí tuệ, bồi dưỡng tình cảm trong sáng, lành mạnh, hướng tới cái tốt, cái đẹp. Góp phần thư giãn đầu óc trẻ em, làm cân bằng các nội dung học khác ở trường Trung học cơ sở.

Bản thân tôi tích lũy được nhiều kinh nghiệm sau quá trình nhiều năm dạy học tích hợp cho học sinh Trung học cơ sở.

Đối với học sinh tôi thấy đạt hiệu quả rõ rệt khi áp dụng dạy học tích hợp. Qua các bài học rèn kỹ năng sống cho học sinh. Giúp các em có nhiều kiến thức liên môn.

Rèn kỹ năng cảm thụ Âm nhạc, bồi dưỡng tình cảm trong sáng qua đó hình thành nhân cách. Có tác dụng giáo dục đạo đức, hướng tới cái hay, cái đẹp và phát triển toàn diện cho học sinh.

Trong quá trình áp dụng dạy học tích hợp liên môn cụ thể là:

Khảo sát năm 2019

Các mức độ yêu cầu	Giảng dạy bình thường	Giảng dạy tích hợp
Kiến thức môn học	75 %	90 %
Kiến thức liên môn	10 %	95 %
Yêu thích môn âm nhạc	70 %	100 %

3. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

3.1. Kết luận:

- Đổi mới phương pháp dạy học và dạy học tích hợp rất quan trọng, nó phù hợp với xu thế phát triển của thế giới và trình độ học sinh, làm cho một tiết học Âm nhạc phong phú, không gây nhàm chán cho học sinh.

- Với kinh nghiệm của bản thân xuất phát từ những thực tế mà tôi mạnh dạn đưa ra một số kinh nghiệm hy vọng có thể nâng cao được phương pháp, năng lực giảng dạy phương pháp mới tiết học Âm nhạc của giáo viên THCS trong giai đoạn mới.

- Nhà trường cần tăng cường đưa chủ đề dạy học vào các dịp hội giảng

- Đưa hoạt động trên trường học kết nối vào hoạt động bắt buộc với các tổ bộ môn và giáo viên hằng năm.

- Giáo viên cần chủ động trong việc tiếp cận chủ đề dạy học tích hợp liên môn.

- Tích cực cho học sinh tham gia các cuộc thi liên quan đến chủ đề tích hợp, liên môn mà Bộ giáo dục và đào tạo đã phát động.

- Tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên được giao lưu với các đơn vị trên địa bàn thông qua các cuộc hội thảo chuyên đề.

Đối với bộ môn âm nhạc nói chung và tiết dạy có nhiều phân môn nói riêng theo tôi người giáo viên muốn dạy tích hợp liên môn tốt phải biết khai thác thông tin, chọn lọc thông tin để tích hợp nội dung kiến thức cho phù hợp

Hiện nay một số trường còn chưa có nhạc cụ, chưa có băng đài để sử dụng dạy học hoặc có đàn nhưng chưa biết sử dụng hoặc biết sử dụng nhưng chưa sử dụng được tốt, chưa có phòng học chức năng riêng.

Vậy qua sáng kiến kinh nghiệm này tôi mong các cấp lãnh đạo quan tâm hơn tới trang thiết bị, đồ dùng của các môn học nói chung của môn âm nhạc nói riêng được trang bị đầy đủ và nhất thiết có phòng học chức năng riêng để giờ học âm nhạc của lớp này không ảnh hưởng đến các lớp học văn hoá khác. Không ngừng bồi dưỡng công tác chuyên môn đặc biệt là lĩnh vực áp dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy âm nhạc để từ đó giáo viên và các em học sinh có điều kiện giảng dạy và học tập tốt hơn.

3.2. Kiến nghị và đề xuất:

- Nhà trường cần tăng cường đưa chủ đề dạy học vào các dịp hội giảng
- Đưa hoạt động trên trường học kết nối vào hoạt động bắt buộc với các tổ bộ môn và giáo viên hằng năm.
- Giáo viên cần chủ động trong việc tiếp cận chủ đề dạy học tích hợp liên môn.
- Tích cực cho học sinh tham gia các cuộc thi liên quan đến chủ đề tích hợp, liên môn mà Bộ giáo dục và đào tạo đã phát động.
- Tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên được giao lưu với các đơn vị trên địa bàn thông qua các cuộc hội thảo chuyên đề.

Đối với bộ môn âm nhạc nói chung và tiết dạy có nhiều phân môn nói riêng theo tôi người giáo viên muốn dạy tích hợp liên môn tốt phải biết khai thác thông tin, chọn lọc thông tin để tích hợp nội dung kiến thức cho phù hợp

Trên đây là những sáng kiến của bản thân, tôi rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của các cấp lãnh đạo, của quý đồng nghiệp để đề tài ngày càng hoàn thiện hơn.

Nam Dong, ngày 02 tháng 03 năm 2021

Tác giả

Xác nhận của đơn vị
(chữ ký, họ tên, đóng dấu)

Ngô Thị Huyền

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Tài liệu tập huấn Dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả học tập theo định hướng phát triển năng lực học sinh - Vụ giáo dục trung học 2014
- Tài liệu tập huấn dạy học tích hợp ở trường trung học cơ sở, trung học phổ thông - Nhà xuất bản đại học sư phạm 2014
- Sách Phương pháp nghiên cứu khoa học - NXB Giáo Dục
- Sách Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy môn Âm nhạc ở trường Cao Đẳng Sư Phạm. Tác giả:Lê Minh Phước – NXB Đại Học Sư Phạm
- Sách Thực hành Sư Phạm – Bộ Giáo dục và đào tạo